

Số: 124/2024/QĐ-CNTTLH

V, ngày 13 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Cao Tuấn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị Cẩm V; sinh năm: 1983; Trú tại: chung cư T, số H đường V, khối F, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Và anh Cao Tuấn T; sinh năm 1980; Trú tại: khối H, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Cao Tuấn T

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm V1 và anh Cao Tuấn T thống nhất vợ chồng có hai con chung là Cao Thái B - sinh ngày 05/12/2009 và Cao Thị Ngọc K - sinh ngày 23/9/2014. Thống nhất giao cả hai con chung cho chị Nguyễn Thị Cẩm V1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và trưởng thành.

Anh Cao Tuấn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu đồng)/2 cháu (mỗi cháu 2.500.000 đồng/1 tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Cao Tuấn T tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Cẩm V1 có đơn yêu cầu thi hành án tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, nếu anh Cao Tuấn T không chịu thi hành thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời gian hiệu lực thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Vinh ;
- Chi cục THADS TP Vinh;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND P.Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy